

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 63/2020/HS-ST
Ngày 08-5-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Ái;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Minh Khiết và Đỗ Thị Giang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Chiêm Tiền Quý Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Cao Đoàn Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Phùng Bửu L, sinh năm 1973, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số 74/40, Đường Số MB, Khu phố 15, phường BHHA, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh (đã bán nhà đi đâu không rõ từ ngày 26/12/2017); nơi ở: Không ổn định; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Hoa; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh L (chết) và bà Phùng M; có chồng (không có đăng ký kết hôn) và 02 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 15/5/2002, bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về “Tội trộm cắp tài sản” (giá trị tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng, chấp hành xong hình phạt chính ngày 25/01/2003 và quyết định khác ngày 09/3/2009, được coi là không có án tích); ngày 15/7/2009, bị Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về “Tội trộm cắp tài sản” (chấp hành xong hình phạt chính ngày 28/9/2010 và quyết định khác ngày 16/10/2009, án tích đã được xóa); ngày 26/6/2015, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về “Tội trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm tính từ ngày tuyên án (chấp hành xong hình phạt chính ngày 26/6/2018 và quyết định khác tháng 8/2015, án tích đã được xóa); ngày 01/11/2015, bị Công an Phường 3, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” (đã chấp xong quyết định ngày 02/11/2015, được coi như chưa từng bị xử phạt hành chính); bị bắt tạm giữ ngày 14-10-2019, tạm giam ngày 20-10-2019 “có mặt”.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1977. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số 5/2, đường KNT, Khu phố 5, phường ALA, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh “xin vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 14/10/2019, Phùng Bửu L điều khiển xe mô tô Attila màu đen, biển số 59F1-402.01 đến cửa hàng bán quần áo của chị Nguyễn Thị Tuyết N, tại số 15, đường KNT, Khu phố 5, phường ALA, quận BT để hỏi mua quần áo. Lúc vào cửa hàng, L nhìn thấy trong hộc bàn máy may có để chiếc điện thoại di động hiệu Iphone X 64Gb, màu trắng nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Khi đó, L để cái áo khoác trên hộc bàn máy may che chiếc điện thoại lại và kêu chị N lấy quần áo cho xem. Lúc chị N quay người đi vào trong lấy quần áo ra cho L xem thì L liền lấy chiếc điện thoại của chị N để vào áo khoác rồi cuộn tròn lại cầm đi ra xe chạy tẩu thoát. Ngay lúc này, chị N cũng vừa đi ra phát hiện chiếc điện thoại để trong hộc bàn máy may không còn nên tri hô lên và chạy đuổi theo, người dân nghe thấy hỗ trợ chị N bắt giữ được L cùng vật chứng giao cho Công an phường An Lạc A xử lý người có hành vi phạm tội quả tang. Sự việc sau đó được chuyển cho Cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền và tại đây, L đã khai nhận toàn bộ hành vi như vừa đã nêu.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phùng Bửu L đã khai nhận, khi vào cửa mua bán quần áo của của chị Nguyễn Thị Tuyết N để mua quần áo, bị cáo nhìn thấy trong hộc bàn máy may có để chiếc điện thoại di động hiệu Iphone X 64Gb, màu trắng nên nảy sinh ý định lấy bán kiếm tiền tiêu xài. Để thực hiện được, bị cáo để cái áo khoác trên hộc bàn máy may che chiếc điện thoại lại và kêu chị N lấy quần áo cho xem. Lúc chị N vừa xoay người đi vào trong, bị cáo liền lấy chiếc điện thoại để vào áo khoác rồi cuộn tròn lại cầm đi ra xe chạy tẩu thoát được 01 đoạn thì bị phát hiện bắt giữ cùng với vật chứng nên nay bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Đồng thời, bị cáo thống nhất về tài sản đã chiếm đoạt của chị N có giá trị là 13.500.000 đồng và không có ý kiến gì về việc giải quyết chiếc xe mô tô Attila màu đen, biển số 59F1-402.01 và cái áo khoác.

Bản cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phùng Bửu L ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về “Tội trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã nêu: Bị cáo Phùng Bửu L đã có hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép chiếc điện thoại di động hiệu Iphone X 64G, màu trắng của chị Nguyễn Thị Tuyết N, tội phạm đã hoàn thành và tài sản có giá trị là 13.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và có nhân thân xấu nên cần phải xử lý bị cáo bằng một mức án thật nghiêm. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại, nghĩ nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên Quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều

51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về “Tội trộm cắp tài sản”. Về dân sự, do bị hại đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không ý kiến. Còn về phần vật chứng là chiếc xe mô tô Attila màu đen, biển số 59F1-402.01, đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước, riêng cái áo khoác thì tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo không tranh luận và bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố, còn lời nói sau cùng thì xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra – Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Vào khoảng 10 giờ ngày 14/10/2019, bị cáo Phùng Bửu L đã có hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản là chiếc điện thoại di động hiệu Iphone X 64Gb, màu trắng của chị Nguyễn Thị Tuyết N để tại cửa hàng bán quần áo số 15, đường KNT, Khu phố 5, phường ALA, quận BT. Theo Kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì chiếc điện thoại này có giá trị là 13.500.000 đồng. Do đó, bị cáo đã phạm “Tội trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Phùng Bửu L tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, kết quả định giá tài sản... nên đã đủ chứng cứ buộc tội bị cáo và lời đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận.

[3] Xét bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người khác, thực hiện hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản là trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo tuy ít nghiêm trọng nhưng đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân. Đồng thời, bị cáo có nhân rất xấu là đã từng 03 lần bị kết án và 01 lần bị xử phạt hành chính đều cùng về hành vi tương tự như lần phạm tội này nên nay cần phải áp dụng một mức án nghiêm khắc đối với bị cáo thì mới có đủ sức giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên tại Cơ quan điều tra

cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”; do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp và không có điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tuy tại Tòa hôm nay, bị hại chị Nguyễn Thị Tuyết N đã có đơn xin vắng mặt nhưng theo các tài liệu có trong hồ sơ và nội dung đơn thì, chị Nga đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

[6] Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô Attila màu đen, biển số 59F1-402.01 của bị cáo dùng làm phương tiện đến chỗ thực hiện hành vi phạm tội và tẩu thoát thì bị cáo khai, xe mua của người không rõ lai lịch, giấy tờ mua bán đã bị mất. Còn qua xác minh, xe do anh Nguyễn Ngọc Khải Tr đứng tên sở hữu nhưng hiện anh Tr đã bỏ địa phương đi đâu không rõ và xe không có trong kho dữ liệu xe vật chứng. Đồng thời, Cơ quan điều tra đã thực hiện đăng báo tìm chủ sở hữu thực tế của xe nhưng vẫn chưa có ai đến giải quyết nên cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước. Còn cái áo khoác bằng vải màu xanh của bị cáo sử dụng cất giấu tài sản chiếm đoạt nên tịch thu để tiêu hủy.

[7] Bị cáo Phùng Bửu L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phùng Bửu L phạm “Tội trộm cắp tài sản”.
- Về điều luật áp dụng và phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, phạt bị cáo Phùng Bửu L 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14-10-2019.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe mô tô Attila màu đen, biển số 59F1-402.01. Tịch thu tiêu hủy 01 cái áo khoác bằng vải màu xanh.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ theo Phiếu nhập kho số NK20/60TAM ngày 03/01/2020)

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Phùng Bửu L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phùng Bửu L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại chị Nguyễn Thị Tuyết N vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND QBT;
- CA QBT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ –Văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Văn Ái